

**Điều 2.** — Tổng Biên tập Báo Nhân dân quy định thời gian thực hiện giá mới cho phù hợp với tình hình đặt mua báo.

**Điều 3.** — Chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Bộ Tài chính, Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước, Tổng Biên tập Báo Nhân dân và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

K. T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch

TRẦN PHƯƠNG

**CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 331-CT ngày 8-10-1985 về chế độ trợ cấp thường xuyên đối với công nhân, viên chức có đông người ăn theo mà đời sống gặp khó khăn**

Nghị định số 235-HĐBT ngày 13-9-85 của Hội đồng Bộ trưởng về cải tiến chế độ tiền lương của công nhân, viên chức và lực lượng vũ trang đã ghi: «Dành một khoản trong ngân sách Nhà nước để trợ cấp cho những công nhân, viên chức và những người hưởng lương trong các lực lượng vũ trang có đông người ăn theo mà đời sống thật sự gặp khó khăn» (điều 12).

Để thực hiện chủ trương trên, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quy định cụ thể như sau:

**1. Đối tượng được xét trợ cấp** là tất cả công nhân, viên chức và những người hưởng lương trong các lực lượng vũ trang (kể cả những người về hưu và nghỉ do mất sức lao động) có đông người

phải nuôi dưỡng mà đời sống thực sự gặp khó khăn. Khi xét trợ cấp cần chú ý trước đến những người lâu nay được hưởng chế độ cung cấp tem phiếu cho người ăn theo mà nay do xóa bỏ chế độ tem phiếu, đời sống gia đình thực sự có nhiều khó khăn.

**2. Về điều kiện đề xét trợ cấp:** Công đoàn cơ sở và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi công nhân, viên chức công tác căn cứ tình hình thu nhập và đời sống thực tế của công nhân, viên chức để xem xét, người nào mà đời sống gia đình thực sự khó khăn thì quyết định cho hưởng trợ cấp. Mỗi quý xét trợ cấp một lần vào đầu quý, nhưng tiền trợ cấp thì phát hàng tháng.

**3. Về mức trợ cấp:** Tùy theo giá sinh hoạt của từng vùng, mỗi suất trợ cấp được ấn định bằng giá trị khoảng 10 kg gạo, tính theo giá bán lẻ của Nhà nước ở địa phương. Mỗi gia đình được hưởng bao nhiêu suất trợ cấp là tùy ở hoàn cảnh gia đình khó khăn nhiều hay ít.

**4. Ngoài chế độ trợ cấp thường xuyên** nói trong điều 12 nghị định số 235-HĐBT ngày 18-9-1985, chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất vẫn được thực hiện như quy định hiện hành.

Cả hai khoản trợ cấp này đều do quỹ xã hội trích từ ngân sách Nhà nước đài thọ, không hạch toán vào giá thành.

**5. Các Bộ Tài chính, Lao động phối hợp** với Tổng Công đoàn Việt Nam hướng dẫn việc thực hiện chế độ trợ cấp thường xuyên này cho công nhân, viên chức. Các Bộ Quốc phòng, Nội vụ, Thương binh và xã hội, sau khi thỏa thuận với Bộ Tài chính và Bộ Lao động hướng dẫn thi hành đối với các đối tượng do mình quản lý.

**6. Chế độ trợ cấp khó khăn thường xuyên** này thi hành từ ngày 1-9-1985 cùng với chế độ tiền lương mới như đã quy định trong nghị định số 235-HĐBT ngày 18-9-1985. Nơi nào trong khi thực hiện bù giá từ tháng 9 trở về trước đã bù giá cho cả người ăn theo thì xét trợ cấp từ tháng 10 trở đi.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch

TỔ HỮU

**CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 339-CT ngày 22-10-1985 về việc quản lý, sử dụng máy và băng ghi hình**

Máy và băng ghi hình là một phương tiện thông tin điện tử hiện đại có thể dùng làm công cụ phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, công tác truyền hình, làm phương tiện phổ biến khoa học kỹ thuật và giải trí trong nhân dân. Máy và băng ghi hình là mặt hàng hiện nay ta hoàn toàn phải nhập từ nước ngoài vào.

Đề thống nhất việc quản lý và sử dụng máy và băng ghi hình, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng chỉ thị như sau:

**1. Từ nay việc sử dụng máy và băng ghi hình chỉ hạn chế trong một số ngành, địa phương:** các ngành truyền hình, điện ảnh và du lịch; một số cơ quan nghiên cứu khoa học, kỹ thuật và trường học có nhu cầu sử dụng máy và băng phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học và giảng dạy; một số địa phương thuộc các vùng miền núi, biên giới, hải đảo xa xôi hẻo lánh chưa có đài truyền hình hay rạp chiếu bóng.

Ủy ban Phát thanh và truyền hình chịu trách nhiệm quy định việc sử dụng máy và băng ghi hình trên hệ thống các đài truyền hình.

Bộ Văn hóa chịu trách nhiệm quy định những địa phương thuộc diện được sử dụng máy và băng ghi hình.

**2. Việc nhập máy và băng ghi hình.**

Ủy ban Phát thanh và truyền hình chịu trách nhiệm tập hợp nhu cầu về máy và băng ghi hình của các cơ quan thuộc hệ thống phát thanh và truyền hình; Bộ Văn hóa chịu trách nhiệm tập hợp nhu cầu về máy và băng ghi hình của các cơ quan thuộc ngành văn hóa và các địa phương, các ngành và cơ quan khác (trừ các cơ quan thuộc hệ thống phát thanh và truyền hình).

Bộ Ngoại thương chịu trách nhiệm tổng hợp các nhu cầu do Ủy ban Phát thanh và truyền hình và Bộ Văn hóa gửi đến và ghi vào kế hoạch nhập khẩu của Nhà nước.

Khi kế hoạch nhập khẩu máy và băng ghi hình đã được Hội đồng Bộ trưởng duyệt, cơ quan được giao nhiệm vụ nhập các mặt hàng trên chịu trách nhiệm nhập khẩu.

**3. Ủy ban Phát thanh và truyền hình** phối hợp với Tổng cục điện tử và kỹ thuật tin học quy định và ban hành hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật cho các máy và băng ghi hình và các tiêu chuẩn kỹ thuật khác có liên quan đến việc sử dụng loại máy này ở nước ta.

**4. Ủy ban Phát thanh và truyền hình** (Công ty sản xuất các chương trình nghe nhìn và ngành truyền hình) phối hợp với Bộ Văn hóa (ngành điện ảnh) tổ chức sản xuất các chương trình cho băng ghi hình phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu.